

Bù Đốp, ngày 05 tháng 9 năm 2019

Số: 31/2019/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 27/8/2019, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 72/2019/TLST-DS ngày 12 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: NH A; địa chỉ: số 02, LH, Phường TC, quận BD, Tp Hà Nội.

Đại diện pháp luật: ông Trịnh Ngọc K - Chủ tịch hội đồng thành viên NH

A.

Đại diện theo ủy quyền: NH A - chi nhánh huyện BD - Bình Phước. Đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Hữu P – chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: KP. TX, TT. TB, huyện BD, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1966; địa chỉ: Ấp TT, xã TT, huyện BD, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: bà Võ Thị H, sinh năm: 1974; địa chỉ: Ấp TT, xã TT, huyện BD, tỉnh Bình Phước.

2. Sự Thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn T và bà Võ Thị H có nghĩa vụ liên đới trả cho NH A, chi nhánh huyện BD, Bình Phước các khoản như sau:

1. Ông Nguyễn Văn T và bà Võ Thị H có nghĩa vụ trả 899.342.000đồng (tám trăm chín mươi chín triệu ba trăm bốn mươi hai nghìn đồng). Trong đó: 800.000.000đồng (Tám trăm triệu đồng) tiền gốc và 99.342.000đồng (Chín mươi

chín triệu ba trăm bốn mươi hai nghìn đồng) tiền lãi tạm tính đến ngày 27/8/2019 theo hợp đồng tín dụng số 5612-LAV-201803141 ngày 13/7/2018.

2. Ông Nguyễn Văn T và bà Võ Thị H có nghĩa vụ liên đới trả 378.098.000đồng (ba trăm bảy mươi tám triệu không trăm chín mươi tám nghìn đồng). Trong đó: 350.000.000đồng (ba trăm năm mươi triệu đồng) tiền gốc và 28.098.000đồng (hai mươi tám triệu không trăm chín mươi tám nghìn đồng) tiền lãi tính đến ngày 27/8/2019 theo hợp đồng tín dụng số: 5612-LAV-201805321 ngày 10/12/2018.

Dành quyền ưu tiên thanh toán trong trường hợp bị đơn không trả được nợ, nguyên đơn có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện BĐ tiến hành bán đấu giá tài sản thế chấp mà ông Nguyễn Văn T và Võ Thị H đã thế chấp gồm:

- Thửa đất số 75, tờ bản đồ số 1, đã được Ủy ban nhân dân huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AC 077722 ngày 09/01/2006, số vào sổ: 2101/QDSĐ/04b/QĐ-UB, địa chỉ thửa đất tại: ấp Tân Thuận, xã Tân Tiến, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước, **diện tích: 17678,5m² cùng toàn bộ tài sản trên đất**. Diện tích đất trên được thế chấp theo hợp đồng thế chấp số: 5612-LCP-2018-7722 ngày 11/7/2018

- Thửa đất số 66, tờ bản đồ số 7, đã được Ủy ban nhân dân huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AC 077572 ngày 09/01/2006, số vào sổ: 2013/QSĐĐ/04b/QĐ-UB, địa chỉ thửa đất tại: Ấp Tân An, xã Tân Tiến, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước, **diện tích 7158,2m² cùng toàn bộ tài sản trên đất**. Diện tích đất trên được thế chấp theo hợp đồng thế chấp số: 5612-LCP-2018-7572 ngày 03/12/2018.

Khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, bị đơn không trả được số tiền trên thì phải tiếp tục chịu lãi suất theo hai hợp đồng tín dụng đã ký số: 5612-LAV-201803141 ngày 13/7/2018 và hợp đồng tín dụng số: 5612-LAV-201805321 ngày 10/12/2018.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn T và bà Võ Thị H tự nguyện chịu 25.161.600đồng (hai mươi lăm triệu một trăm sáu mươi một nghìn sáu trăm đồng).

Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đốp hoàn trả lại cho NH A, chi nhánh BĐ, Bình Phước số tiền 24.644.940đồng (hai mươi bốn triệu, sáu trăm bốn mươi bốn nghìn, chín trăm bốn mươi đồng) mà Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh huyện BĐ, Bình Phước đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0016409 ngày 11 tháng 7 năm 2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của

Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đốp;
- THA DS huyện Bù Đốp;
- Các đương sự;
- Lưu;

THẨM PHÁN
(đã ký)

Trần Văn Lượng